

**CÔNG TY TNHH
MỘT THÀNH VIÊN HÀ NGÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1.6 /CV-CTHN

Bắc Mê, ngày 09 tháng 4 năm 2026

V/v đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Bản Đuốc (khu I), xã Bắc Mê, tỉnh Tuyên Quang”

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang

Chúng tôi là Công ty TNHH một thành viên Hà Ngân, chủ đầu tư Dự án “Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Bản Đuốc (Khu I), xã Bắc Mê, tỉnh Tuyên Quang” (thông tin như Phụ lục đính kèm).

Dự án “Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Bản Đuốc (khu I), xã Bắc Mê, tỉnh Tuyên Quang” thuộc thẩm quyền phê duyệt đầu tư của chủ đầu tư là Công ty TNHH một thành viên Hà Ngân.

Địa điểm thực hiện dự án “Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Bản Đuốc (khu I), xã Bắc Mê, tỉnh Tuyên Quang”: thôn Bản Đuốc, xã Bắc Mê, tỉnh Tuyên Quang.

Địa chỉ liên hệ của Công ty TNHH một thành viên Hà Ngân: Số nhà 867, tổ 2, xã Bắc Mê, tỉnh Tuyên Quang.

Điện thoại: 0886815888.

Dự án Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Bản Đuốc (khu I), xã Bắc Mê, tỉnh Tuyên Quang thuộc số thứ tự 8, Mục III, Phụ lục IV kèm theo Nghị định 48/2026/NĐ-CP.

Chúng tôi xin gửi đến Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang bản chính Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Bản Đuốc (khu I), xã Bắc Mê, tỉnh Tuyên Quang” kèm theo tệp văn bản điện tử định dạng đuôi “.doc” chứa nội dung của báo cáo và tệp văn bản điện tử định dạng đuôi “.pdf” chứa nội dung của toàn bộ báo cáo.

Chúng tôi cam kết bảo đảm về độ trung thực, chính xác của các số liệu, tài liệu trong các báo cáo, tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.



Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá thôn Bản Đuốc (khu I), xã Bắc Mê, tỉnh Tuyên Quang”.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Công ty.

GIÁM ĐỐC



Ninh Quang Sin

295
CÔNG
CH
Ữ
THÀ
HÀ N
MÊ-T.

Phụ lục

(kèm theo Văn bản số 15./CV-CTHN ngày 09 tháng 4 năm 2026
của Công ty TNHH một thành viên Hà Ngân)

1. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (theo liệt kê tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 48/2026/NĐ-CP):

1.1. Là loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường:

Công suất: Lớn Trung bình Nhỏ

1.2. Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường:

- Dự án quan trọng quốc gia Nhóm A Nhóm B Nhóm C

- Quy mô diện tích sử dụng đất, đất có mặt nước (theo liệt kê tại Phụ lục III hoặc Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 48/2026/NĐ-CP)

Lớn Trung bình Nhỏ

- Thẩm quyền cấp giấy phép nhận chìm ở biển, giao khu vực biển để lấn biển theo quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:

Thủ tướng Chính phủ Bộ TN&MT UBND cấp tỉnh/thành phố

- Thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản, khai thác và sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về khoáng sản, tài nguyên nước:

UBND cấp tỉnh/thành phố Bộ TN&MT

2. Yếu tố nhạy cảm về môi trường của Dự án:

- Nằm trên phường của đô thị theo quy định của pháp luật về phân loại đô thị:

Có Không

- Có sử dụng đất, đất có mặt nước của: khu bảo tồn thiên nhiên ; rừng đặc dụng ; rừng phòng hộ ; đất có rừng tự nhiên ; khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản ; vùng đất ngập nước quan trọng ; khu dự trữ sinh quyển ; di sản thiên nhiên thế giới ; thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d cột (3) số thứ tự 7a Phụ lục III Nghị định số 48/2026/NĐ-CP .

- Có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của: khu bảo tồn thiên nhiên ; di sản thiên nhiên thế giới ; khu dự trữ sinh quyển ; vùng đất ngập nước quan trọng ; rừng đặc dụng ; rừng phòng hộ ; đất có rừng tự nhiên ; thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d cột (3) số thứ tự 7b Phụ lục III Nghị định số 48/2026/NĐ-CP

- Có sử dụng đất, đất có mặt nước của di tích lịch sử - văn hóa, khu danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt:

Có Không



- Dự án có xả nước thải vào nguồn nước mặt được sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước:

Có Không

3. Thông tin khác:

- Dự án có xả nước thải vào công trình thủy lợi: Có Không

+ Tên công trình thủy lợi:.....

+ Tên cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi:

- Dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường được phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 26a Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và Nghị định 48/2026/NĐ-CP:

Có Không

- Trường hợp Dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường được phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 26a Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP và Nghị định 48/2026/NĐ-CP cần xác định rõ:

+ Phân cấp theo quy định tại điểm a khoản 1:

+ Phân cấp theo quy định tại điểm b khoản 1:

+ Phân cấp theo quy định tại điểm c khoản 1:

+ Phân cấp theo quy định tại điểm d khoản 1:

- Dự án đề nghị xác nhận thuộc danh mục phân loại xanh theo quy định tại Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ: Có

Không

- Dự án nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên:

Có Không

- Dự án nằm trên vùng biển chưa xác định trách nhiệm quản lý hành chính của UBND cấp tỉnh: Có Không